

TÌM TỰ DO

Nhận được thư anh Thiệp cho biết lá thư Công Chánh trong số tôi, ban biên tập lấy chủ đề “Đi tìm tự do”.

Anh bảo tôi viết vài hàng kể lại cho các AHCC biết về tình tiết cam go đầy gian nan khổ cực trong chuyến đi của tôi. Nhưng thú thực với các anh chuyến đi của tôi chả có gì đặc sắc, nhờ phước đức Ông Bà nên được thuận buồm xuôi gió. Tuy nhiên, để góp vào chủ đề đi tìm tự do, tôi xin kể lại câu chuyện sau đây cũng gay cấn không kém mà suốt đời tôi không thể quên được :

Vào năm 1975, tôi vừa mới đổi vào làm việc ở Nha Trang. Một buổi sáng nghe tin Huế đã bị bỏ ngỏ, dân chúng và quân đội đổ dồn về Đà Nẵng. Tôi hoảng hốt vì đại gia đình tôi đều ở Huế và Đà Nẵng, tôi ở đây với hai bàn tay trắng, nếu Huế đã bị bỏ ngỏ thì Đà Nẵng chắc chắn rồi cũng không yên, nên tôi cấp tốc xin phép về Đà Nẵng thăm gia đình.

Sáng hôm sau tôi xin máy bay quân sự ra Đà Nẵng, trên đường từ Nha Trang Đà Nẵng tôi sắp xếp mọi việc phải làm để bàn với ông anh cả tôi, đưa cha mẹ tôi và gia đình vào Sài Gòn ngay.

Nhưng máy bay đáp xuống phi trường Đà Nẵng, tôi thấy người người chen chúc nhau đợi ở phi trường làm tôi đâm sợ, một ý nghĩ đến với tôi “chắc là mình bị kẹt rồi”.

Về đến nhà thì ra anh tôi đã sắp đặt thuê tàu chở hàng hoá vào Sài Gòn và anh cũng đã chạy ngược chạy xuôi mua vé máy bay cho gia đình vào Sài Gòn mà chưa được.

Tôi liền lên Bộ chỉ huy Quân vận để xin vé máy bay ngày hôm sau trở vào Nha Trang hoặc Sài Gòn. Ở Bộ chỉ huy quân vận người đợi rất đông và được trả lời không còn chỗ, phải đợi ít nhất một hoặc hai tuần sau.

Tình hình quá nguy ngập, cả thành phố đều xôn xao, không khí thật ngột ngạt, nếu đợi một tuần nữa, không biết việc gì sẽ xảy đến. Tôi cấp tốc chạy về trạm hàng không dân sự, để mua vé, nhưng cũng không còn chỗ. Ngoài phố, xe cộ tấp nập, cảnh vô trật tự, hỗn loạn đã hiện rõ.

Người ta đồn rành giới không còn ở Bến Hải nữa, mà vào thâu Phan Thiết, càng làm tôi rối trí. Đang trong cảnh tuyệt vọng thì Dân Biểu P. cho hay ngày mai 6 giờ sáng có xe để di chuyển vào Sài Gòn. Sáng hôm sau tôi dậy thật sớm theo đoàn xe lên phi trường, khi đến phi trường thì đã thấy đông nghẹt người, kẻ ngồi, người đứng sắp thành từng đoàn chờ đợi máy bay. Với lớp người như thế tôi ước lượng cũng phải hằng chục chiếc máy bay mới hy vọng chở hết. Có lẽ mọi người đều lo sợ không đi được cho nên mỗi lần có một chiếc máy bay đáp xuống mà không ai bảo ai, đều sẵn sàng chuẩn bị chờ cho máy bay vừa đứng hẳn là chạy đến chen lấn đạp lên nhau để leo lên máy bay, cảnh sát và quân đội không còn giữ được trật tự.

Một ngày trôi qua tôi vẫn không sao đi được, phải ngủ lại ở phi trường. Sáng hôm sau người ta đồn không có máy bay đáp xuống nữa, phi trường đã đóng cửa, và có thể bị pháo kích trong đêm nay. Đoàn người lại lũ lượt kéo về thị xã để tìm đi đường biển. Tôi đang phân vân chưa biết tính sao thì chợt thấy gia đình anh T., người đồng hương tiến đến gần tôi, anh T cho biết là không còn máy bay đáp xuống bốc người nữa, chỉ còn trực thăng đến vớt những người có hẹn trước. Tôi tin anh nói đúng nên không còn còn đường nào hơn là bám riết theo gia đình anh , với hy vọng may ra còn đi được. Quả nhiên lúc sau tôi nghe tiếng trực thăng bay đến, mỗi lúc mỗi gần. Gia

đình anh T chạy đến, dân chúng cũng ùa đến, trực thăng không dám đáp, bay hờ mặt đất khoảng 2 mét. Dĩ nhiên với tình trạng này, không làm sao gia đình anh T đi được. Không suy nghĩ tôi vọt chạy đến như một mũi tên, nhảy lên hai tay bám chặt lấy càng máy bay, hai chân đạp vào chân trực thăng. Trực thăng vọt cất lên cao. Gió bạt vào mặt, tôi nhắm hai mắt lại, miệng lâm râm niệm Phật, hai tay ôm chặt lấy càng máy bay. Mặc cho gió thổi tung cả áo quần, và túi nhỏ hành trang mang ở cổ, trong đó có tượng Đức Quan Thế Âm Bồ Tát. Trực thăng bay nhanh một vòng rồi bay thẳng ra khơi, tôi vẫn bám lơ lửng bên ngoài trực thăng. Nhìn xuống phía dưới là biển, tôi thấy chóng mặt, chỉ một phút sơ hở lỏng vòng tay là tôi có thể rớt xuống biển làm mồi cho cá mập.

Máy mẫn sao, một người ngồi gần cửa trực thăng nắm lấy tay tôi, kéo tôi vào. Lúc đã ngồi yên vào ghế trực thăng, tôi mới biết chắc là mình còn có cơ sống sót.

Trực thăng chở cả thầy tám người, có hai em nhỏ còn toàn người lớn. Trực thăng đưa chúng tôi đến cù lao Re, và chỉ một phút sau đã có một chiếc máy bay C-127 đáp xuống. Chúng tôi được dặn kỹ là khi thấy máy bay đáp xuống phải chạy thật nhanh đến và leo lên liền, vì sợ chậm trễ lính ở đó biết được họ sẽ leo lên quá đông và máy bay không thể cất cánh. Rồi chúng tôi được đưa đến phi trường Nha Trang an toàn.

Bây giờ nhớ lại, tôi rất lấy làm lạ, với vóc người nhỏ bé như tôi, trời gà không chặt, thể mà không hiểu sức mạnh nào đã giúp tôi có can đảm để ôm càng máy bay trực thăng đứng lơ lửng trên không trung.

Phải chăng vì bản năng tự vệ muốn sống còn, hay vì khao khát muốn đi tìm “con đường tự do”.

□ N.P. Texas

